

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ FINBOX**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ FINBOX

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: FINBOX INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0110623053

**3. Ngày thành lập:** 05/02/2024

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Tầng 4, tòa nhà newskyline, Lô CC2 Khu đô thị mới Văn quán - Yên Phúc, Phường Văn Quán, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0868768024

Fax:

Email: [anhnq1.finbox@gmail.com](mailto:anhnq1.finbox@gmail.com)

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                                                                                                         | Mã ngành    |
|-----|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>(Trừ hoạt động dạy về tôn giáo; Các trường của các tổ chức Đảng, đoàn thể)<br>Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;<br>- Dạy máy tính.                                                      | 8559        |
| 2.  | Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính<br>Chi tiết: Khắc phục các sự cố máy vi tính và cài đặt phần mềm                                                                                                  | 6209        |
| 3.  | Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan                                                                                                                                                                                                | 6311        |
| 4.  | Cổng thông tin<br>(trừ hoạt động báo chí)                                                                                                                                                                                                         | 6312        |
| 5.  | Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu<br>(loại trừ Các dịch vụ cắt xén thông tin, báo chí)                                                                                                                                                | 6399(Chính) |
| 6.  | Quảng cáo<br>(Trừ sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ cầm quảng cáo )                                                                                                                                                                                     | 7310        |
| 7.  | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                                                                                          | 7320        |
| 8.  | Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu<br>(loại trừ hoạt động thanh toán hối phiếu và thông tin tỷ lệ lượng, Tư vấn chứng khoán và hoạt động của các nhà báo độc lập)<br>Chi tiết: Dịch vụ chuyển giao công nghệ | 7490        |
| 9.  | Hoạt động viễn thông khác<br>Chi tiết: Hoạt động của các điểm truy cập internet                                                                                                                                                                   | 6190        |
| 10. | Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh                                                                                                                                            | 4741        |

**6. Vốn điều lệ:** 5.000.000.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

**7. Số cổ phần được quyền chào bán:** 50.000

**8. Cổ đông sáng lập:**

| STT | Tên cổ đông | Địa chỉ liên lạc<br>đối với cá nhân;<br>địa chỉ trụ sở<br>chính đối với tổ<br>chức              | Loại cổ<br>phần                    | Số cổ<br>phần | Giá trị cổ phần<br>(VNĐ) | Tỷ lệ<br>(%) | Số giấy<br>CMND<br>(hoặc số<br>chứng thực<br>cá nhân<br>khác); Mã<br>số doanh<br>nghiệp; Số<br>quyết định<br>thành lập | Ghi<br>chú |
|-----|-------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------|---------------|--------------------------|--------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------|
| 1   | LÊ NGỌC HẢI | Tiểu khu Nam<br>Tiền, Thị Trấn<br>Nông Công,<br>Huyện Nông<br>Công, Tỉnh Thanh<br>Hoá, Việt Nam | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 260.000       | 2.600.000.000            | 52,000       | 0380920370<br>08                                                                                                       |            |
|     |             |                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |             |                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |             |                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |             |                                                                                                 | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |             |                                                                                                 | Tổng số                            | 260.000       | 2.600.000.000            | 52,000       |                                                                                                                        |            |
| 2   | ĐẬU THẾ VŨ  | Xóm 6, Xã Diễn<br>Lộc, Huyện Diễn<br>Châu, Tỉnh Nghệ<br>An, Việt Nam                            | Cổ phần<br>phổ<br>thông            | 1.500         | 150.000.000              | 3,000        | 0400930172<br>83                                                                                                       |            |
|     |             |                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>biểu<br>quyết | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |             |                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>cổ tức        | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |             |                                                                                                 | Cổ phần<br>ưu đãi<br>hoàn lại      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |             |                                                                                                 | Các cổ<br>phần ưu<br>đãi khác      | 0             | 0                        | 0,000        |                                                                                                                        |            |
|     |             |                                                                                                 | Tổng số                            | 1.500         | 150.000.000              | 3,000        |                                                                                                                        |            |

|   |                 |                                                                                                           |                           |        |               |        |              |
|---|-----------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------|--------|---------------|--------|--------------|
| 3 | KIỀU MINH VƯƠNG | Thôn Yên Lạc 3, Xã Cần Kiệm, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội, Việt Nam                                 | Cổ phần phổ thông         | 15.500 | 1.550.000.000 | 31,000 | 001091010691 |
|   |                 |                                                                                                           | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0             | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                                           | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0             | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                                           | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0             | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                                           | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0             | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                                           | Tổng số                   | 15.500 | 1.550.000.000 | 31,000 |              |
| 4 | NHỮ QUỲNH ANH   | T1-2502, KĐT Park City, Lê Trọng Tấn, tổ 11, Phường Quang Trung, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, Việt Nam | Cổ phần phổ thông         | 37.500 | 375.000.000   | 7,500  | 001196015958 |
|   |                 |                                                                                                           | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0             | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                                           | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0             | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                                           | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0             | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                                           | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0             | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                                           | Tổng số                   | 37.500 | 375.000.000   | 7,500  |              |
| 5 | PHAN THANH HẢI  | Phòng 404B C2 X2 tập thể Bộ tư lệnh Lãng, Phường Cống Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam        | Cổ phần phổ thông         | 3.250  | 325.000.000   | 6,500  | 035091000014 |
|   |                 |                                                                                                           | Cổ phần ưu đãi biểu quyết | 0      | 0             | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                                           | Cổ phần ưu đãi cổ tức     | 0      | 0             | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                                           | Cổ phần ưu đãi hoàn lại   | 0      | 0             | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                                           | Các cổ phần ưu đãi khác   | 0      | 0             | 0,000  |              |
|   |                 |                                                                                                           | Tổng số                   | 3.250  | 325.000.000   | 6,500  |              |

## 9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

